

NGHỊ QUYẾT
Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 14

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa
phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính
- ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa
phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm ban hành kèm
theo Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số 1898/TTr-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công
năm 2024; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đối với 02 dự án có tổng số vốn 350.100 triệu đồng, gồm:

- Nguồn ngân sách tập trung: 115.000 triệu đồng (01 dự án).
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 225.000 triệu đồng (01 dự án).
- Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 10.100 triệu đồng (01 dự án).

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm).

2. Bố trí kế hoạch vốn cho 10 dự án với tổng số vốn 350.100 triệu đồng;
gồm:

- Nguồn ngân sách tập trung: 115.000 triệu đồng (03 dự án).

b) Nguồn thu tiền sử dụng đất: 225.000 triệu đồng (05 dự án).

c) Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 10.100 triệu đồng (02 dự án).

(Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua. / Ư

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các bộ: KH và ĐT, Tài chính;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- VP: TU, ĐDBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- TT Tích hợp DL và Chuyển đổi số tỉnh;
- TT Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



K' Mák



Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2024	Số vốn điều chỉnh giảm	Kế hoạch vốn sau khi điều chỉnh	Ghi chú
1	2			3	4	5	6
	TỔNG CỘNG			1.910.000	350.100	1.559.900	
A	Kế hoạch đầu tư công năm 2024		36.721.000	1.910.000	350.100	1.559.900	
I	Nguồn ngân sách tập trung		19.521.000	160.000	115.000	45.000	
	Đối ứng ngân sách địa phương thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư (giai đoạn 1)	Các huyện	19.521.000	160.000	115.000	45.000	
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất		17.200.000	1.000.000	225.000	775.000	
	Đối ứng ngân sách địa phương cho dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) - Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) theo phương thức PPP	Các huyện	17.200.000	1.000.000	225.000	775.000	
III	Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết		19.521.000	750.000	10.100	739.900	
	Đối ứng ngân sách địa phương thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư (giai đoạn 1)	Các huyện	19.521.000	750.000	10.100	739.900	

W



Phụ lục II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Lũy kế bổ trí vốn NST đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 đã bổ trí	Số vốn đề nghị bổ sung	Kế hoạch vốn năm 2024 sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Quyết định đầu tư	Tổng số	Trong đó: NST						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG CỘNG				1.689.628	1.543.628	727.271	0	350.100	350.100		
A	Kế hoạch đầu tư công năm 2024				1.689.628	1.543.628	727.271	0	350.100	350.100		
I	Nguồn ngân sách tập trung				397.840	397.840	0	0	115.000	115.000		
	Các dự án khởi công mới năm 2024				397.840	397.840			115.000	115.000		
1	Nâng cấp đường Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, Thành phố Đà Lạt (Giai đoạn 1)	Đà Lạt	2024-2025	78/QĐ-UBND ngày 11/01/2024	79.441	79.441			25.000	25.000	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ - UBND thành phố Đà Lạt	
2	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư đôi An Tôn, phường 5, thành phố Đà Lạt	Đà Lạt	2024-2026	116/QĐ-UBND ngày 17/01/2024	200.680	200.680			60.000	60.000	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ - UBND thành phố Đà Lạt	
3	Xây dựng hệ thống thoát nước hạ lưu khu vực trung tâm huyện Đức Trọng	Đức Trọng	2024-2026	2385/QĐ-UBND ngày 01/12/2023	117.719	117.719			30.000	30.000	Ban QLDA ĐTXD và CTCC - UBND huyện Đức Trọng	
II	Nguồn thu tiền sử dụng đất				1.114.588	1.114.588	719.974	0	225.000	225.000		
II.1	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2024				870.000	870.000	719.974		150.000	150.000		
	Đường vành đai thành phố Đà Lạt và cơ sở hạ tầng các khu dân cư	Đà Lạt	2021-2024	3054/QĐ-UBND ngày 30/12/2020, 1316/QĐ-UBND ngày 05/7/2023, 2181/QĐ-UBND ngày 07/11/2023	870.000	870.000	719.974		150.000	150.000	Sở Giao thông vận tải	
II.2	Các dự án khởi công mới năm 2024				244.588	244.588			75.000	75.000		
1	Nâng cấp mở rộng đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bảo Lộc	Bảo Lộc	2024-2026	62/QĐ-UBND ngày 09/01/2024	86.000	86.000			15.000	15.000	Ban QLDA ĐTXD - UBND thành phố Bảo Lộc	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Lũy kế bố trí vốn NST đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024 đã bố trí	Số vốn đề nghị bổ sung	Kế hoạch vốn năm 2024 sau khi điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Quyết định đầu tư	Tổng số	Trong đó: NST						
2	Nâng cấp, mở rộng đường Bùi Thị Xuân, phường 2 và phường 8, thành phố Đà Lạt	Đà Lạt	2024-2025	2355/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	109.097	109.097			30.000	30.000	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ - UBND thành phố Đà Lạt	
3	Thâm nhựa các tuyến đường Nguyễn Đình Chiểu, Sương Nguyệt Ánh, Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Đà Lạt	Đà Lạt	2024-2025	73/QĐ-UBND ngày 10/01/2024	19.500	19.500			15.000	15.000	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ - UBND thành phố Đà Lạt	
4	Thâm nhựa đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Lạt	Đà Lạt	2024-2025	74/QĐ-UBND ngày 10/01/2024	29.991	29.991			15.000	15.000	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ - UBND thành phố Đà Lạt	
III	Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				177.200	31.200	7.297	0	10.100	10.100		
III.1	Đối ứng ngân sách Trung ương				157.200	11.200	7.297		3.900	3.900		
	Hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Đạ Sị	Cát Tiên		4431/QĐ-BNN ngày 30/10/2017, 3590/QĐ-BNN-XD ngày 24/8/2023	157.200	11.200	7.297		3.900	3.900	UBND huyện Cát Tiên	
III.2	Các dự án khởi công mới năm 2024				20.000	20.000			6.200	6.200		
	Sửa chữa, mở rộng khối nhà 30 phòng Nhà khách Tỉnh ủy	Đà Lạt	2024-2026	227/QĐ-UBND ngày 30/01/2024	20.000	20.000			6.200	6.200	Văn phòng Tỉnh ủy	

Ư